

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
công trình: Trạm bơm Tứ Sơn, huyện Thăng Bình (giai đoạn 2)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3808/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trạm bơm Tứ Sơn, huyện Thăng Bình (giai đoạn 2);

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 563/TTr-STC ngày 17/11/2021 (kèm Báo cáo kết quả thẩm tra số 3189/BC-STC ngày 15/11/2021).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

1. Công trình: Trạm bơm Tứ Sơn, huyện Thăng Bình (giai đoạn 2).
2. Địa điểm: huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.
3. Chủ đầu tư: UBND huyện Thăng Bình.
4. Thời gian khởi công: 01/11/2017; hoàn thành: 14/01/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:
 - a) Tổng mức đầu tư được duyệt: 24.926.493.000 đồng.
 - b) Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.
 - c) Vốn đầu tư thực hiện: 21.870.591.000 đồng, gồm:
 - Thanh toán hết năm 2018: 20.370.591.000 đồng.
 - Kế hoạch vốn năm 2020: 1.500.000.000 đồng, đã thanh toán: 1.101.094.000 đồng; phần còn lại: 398.906.000 đồng kéo dài qua năm 2021.

- Kế hoạch vốn năm 2021 không bố trí.

2. Chi phí đầu tư:

	Tổng dự toán công trình được duyệt (đồng)	Chi phí đầu tư được quyết toán (đồng)
Tổng số	24.926.493.000	24.298.248.000

3. Chi phí đầu tư bị thiệt hại không tính vào giá trị tài sản: không có.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

	Tài sản do Chủ đầu tư quản lý, sử dụng (đồng)	Tài sản bàn giao cho đơn vị khác quản lý, sử dụng (đồng)
Tài sản cố định	0	24.298.248.000

(Chi tiết Danh mục tài sản theo Phụ lục I đính kèm)

5. Tổng các khoản công nợ (đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán):

a) Nợ phải thu: 0 đồng.

b) Nợ phải trả: 2.826.563.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ theo Phụ lục II đính kèm)

6. Giá trị vật tư, thiết bị tồn đọng: không có.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Chủ đầu tư được phép tắt toán nguồn vốn, chi phí đầu tư công trình Trạm bơm Tứ Sơn, huyện Thăng Bình (giai đoạn 2), với số tiền: 24.298.248.000 đồng và thanh toán các khoản công nợ theo giá trị quyết toán được phê duyệt.

2. UBND huyện Thăng Bình:

a) Bàn giao tài sản cho Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam quản lý, vận hành theo đúng quy định;

b) Làm việc với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn để thanh toán công nợ số tiền: 2.427.657.000 đồng.

3. Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam là đơn vị quản lý, vận hành công trình chịu trách nhiệm ghi tăng tài sản cố định hữu hình, với số tiền: 24.298.248.000 đồng thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước và quản lý tài sản theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Thăng Bình, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP và phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang



Phụ lục I

DANH MỤC TÀI SẢN HÌNH THÀNH SAU ĐẦU TƯ

Công trình: Trạm bơm Tứ Sơn, huyện Thăng Bình (giai đoạn 2)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 11 /2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)

STT	Tên tài sản	Quy mô/công suất	Nguyên giá (đồng)
1	Kênh và các công trình trên kênh	<p>- Kênh N1: Kênh N1 dài 960 m được thiết kế bằng ống HDPE đường kính D=560mm, dày 21,4mm, PN6 (áp dụng đoạn từ K0-K0+403), kênh hộp tiết diện BxH=0,6x0,7m (áp dụng đoạn từ K0+403-CK), kết cấu bằng BTCT M200.</p> <p>- Kênh N2: Kênh N2 dài 4.236 m được thiết kế bằng kênh hộp kết cấu BTCT có tiết diện: BxH=(0,8x0,8) m (áp dụng đoạn từ K0-K0+863,8), BxH=0,7x0,8m (áp dụng đoạn từ K0+863,8- K2+194,0), BxH=0,6x0,7m (áp dụng đoạn từ K2+194,0-K3+713,0) và BxH=0,5x0,5m (áp dụng đoạn từ K3+713,0 –CK).</p> <p>+ Cống tưới (46 cái): Kết cấu thân cống bằng ống buy có đường kính từ 15-20cm, bề tiêu năng bằng bê tông.</p> <p>+ Cầu qua kênh (8 cái): Kết cấu bằng BTCT, móng trụ bằng bê tông.</p> <p>+ Cầu máng gồm (14 cái): Kết cấu BTCT (trong đó Kênh N1: 01 cái).</p> <p>+ Cống tiêu (03 cái): Kết cấu bằng BTCT, thượng hạ lưu có bố trí hố thu và bề tiêu năng.</p> <p>+ Cống luồn (11 cái): Ống buy ly tâm đúc sẵn, đường kính D=1000mm, hai đầu thượng hạ lưu bố trí hố thu và bề tiêu năng bằng BTCT (trong đó Kênh N1: 03 cái)</p>	23.032.333.000

2	Nhà quản lý và các hạng mục phụ trợ	<p>-Nhà dân dụng cấp 3, diện tích xây dựng 90m². Kết cấu khung BTCT; cột, dầm và mặt dưới sàn được trát VXM, bả matit và sơn nước 03 lớp; mái sàn BTCT và lợp tôn bảo vệ. Nền nhà được lát gạch granite 600x600. Tường xây gạch không nung. Cửa đi, cửa sổ gỗ panô kính.</p> <p>-Tường rào, cổng ngõ, đường vào nhà quản lý: Công trình cấp IV, tổng chiều dài 59m; bao gồm tường rào dạng song sắt và tường rào xây gạch. Kết cấu móng, cột BTCT, hoàn thiện sơn 03 nước không bả matit; trụ cổng xây gạch ốp trụ và hoàn thiện ốp đá granit; song sắt đặc sơn 03 nước, tường xây gạch không nung, hoàn thiện sơn nước 03 lớp không bả matit. Cổng chính song sắt dạng trượt; đường BT vào nhà quản lý.</p> <p>- San nền: công trình cấp IV. Kết cấu hoàn thiện lớp bê tông M200 trên lớp lót bê tông M100 và lớp đất đầm chặt k=0,85</p> <p>- Kè chắn đất: công trình cấp IV, kết cấu xây đá hộc.</p>	1.265.915.000
Tổng cộng			24.298.248.000